

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 44/2024/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 04 năm 2024, giữa:

Nguyên đơn: Chị Bùi Thị Huyền T - Sinh năm: 1996

Nơi ĐKKHKT: Thôn T, xã T, huyện T, tỉnh Thanh Hóa.

Nơi ở hiện nay: Thôn T, xã T, huyện T, tỉnh Thanh Hóa.

Bị đơn: Anh Bùi Văn X - Sinh năm: 1993

Địa chỉ: Thôn T, xã T, huyện T, tỉnh Thanh Hóa.

Căn cứ các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55; Điều 81; Điều 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 01 tháng 07 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 01 tháng 07 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Bùi Thị Huyền T và anh Bùi Văn X.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về con chung:* Giao cả hai cháu Bùi Chí A, sinh ngày: 28/08/2014 và cháu Bùi Thị Kiều O, sinh ngày: 29/06/2017 cho anh X trực tiếp nuôi dưỡng, chị T không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng anh X.

Chị T có quyền thăm nom con chung, không ai được cản trở.

- *Về tài sản chung:* Chị Bùi Thị Huyền T và anh Bùi Văn X không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Bùi Thị Huyền T phải nộp 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm về việc ly hôn, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm chị đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện

Thạch Thành, theo biên lai số 0002290 ngày 15/04/2024. Chị Bùi Thị Huyền T được hoàn trả lại số tiền chênh lệch là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Thạch Thành;
- UBND xã Thành Long;
- Chi cục THADS huyện Thạch Thành;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Bùi Văn Hải